

## VỀ DÒNG Ý THỨC TRONG VĂN HỌC

MAI NHI<sup>+</sup>

Trong đà phát triển mạnh mẽ của nền văn học nước ta hiện nay, nhiều người nói tới sự xuất hiện một xu hướng, nói như Nguyên Ngọc, "đi thẳng vào những vấn đề thân phận con người, thế giới bên trong của con người" <sup>(1)</sup>. Để soi tỏ cuộc sống sâu xa của cái "tôi", nhiều nhà văn đã sử dụng một biện pháp quan trọng là dòng ý thức.

Dòng ý thức xuất hiện mạnh mẽ nhất khi nền "văn học mới" (chủ nghĩa hiện đại) của Châu Âu ra đời từ cuối thế kỷ XIX. Biện pháp đó cũng đã được nhiều nhà văn Việt Nam trước đây sử dụng ở những mức độ khác nhau. Ngày nay dòng ý thức lại được nhiều nhà văn tiếp tục huy động để có được những khám phá mới về thế giới tâm linh của con người. Lấy ví dụ: "Phiên chợ Giát" của Nguyễn Minh Châu đã sử dụng biện pháp đó.

Khúng nầy ra ý định giải thoát cho con bò khoang đen của mình. Lão lầm rầm nói với con bò: Nào, bây giờ thì tao giải thoát cho mày... mày hầu tao thế là đủ rồi đấy con ạ, bây giờ thì mày hãy đi đi, hãy vào rừng mà sống, cò đấy, cò trong rừng thiếu gì, mày ăn suốt đời không hết, khát thì có nước suối. Mày muốn sống một mình hay sống trong bầy cũng được. Ở đây đi sâu vào bên trong xe có một bầy bò hoang. Chúng nó sừng như những bà hoàng, ông hoàng giữa núi non, cây cỏ, chẳng bao giờ phải kéo cày, kéo xe... Hãy đi đi, nào!

Lão Khúng không chỉ nói với con bò mà còn tự nói với mình, với mu Huệ, vợ lão, và chìm nổi bập bênh trong *dòng ý thức* đó là những suy tư về cái kiếp nửa người nửa vật của lão, là sự lẩn mò con đường tìm tới tự do. Quá khứ, hiện tại và tương lai đồng hiện như những đám mây vẫn vũ trong cõi lòng giông tố.

Nhà triết học Mỹ W. James (U. Giêm - mợ) (1842 - 1910) (trong tác phẩm *Nguyên lý tâm lý học*) là người đầu tiên đưa ra thuật ngữ dòng ý thức. Ông cho rằng ý thức là một dòng sông, ở đó những cảm giác, những xúc cảm, những liên tưởng ồ ạt xuất hiện bất ngờ, tranh cướp nhau, soán suýt với nhau tưởng chừng như kỳ cục và phi lô-gic, nhưng vẫn là một dòng chảy rõ ràng.

Nhà triết học và hiện tượng học E. Husserl (E. Hut-sec-lơ) (1859 - 1938) cho rằng lập luận toán học là những gì có thể định nghĩa được, còn dòng ý thức là những trạng thái chủ quan chảy ra từ "cái tôi - chủ thể".

Trong văn học thế giới, những trào lưu văn học như chủ nghĩa tượng trưng, chủ

---

(+) Báo Văn nghệ

nghĩa siêu thực và nhiều trường phái khác trong chủ nghĩa hiện đại đã sử dụng rộng rãi dòng ý thức. Người ta cho rằng văn chương, thơ ca phải vượt qua những tầng ngoài của hiện thực để cho những mơ tưởng, những tưởng tượng đi vào bề sâu của vô thức, của tiềm thức, của bản năng. Tất cả những cái đó hình thành "tức thời", có nghĩa là một cách bản năng không cần tới nhận thức của lý trí. Nietzsche (Nit sơ) cho rằng: "chính bản năng sâu sắc của nghệ sĩ đi vào nghệ thuật, đi vào đời sống- đi vào ham muốn của đời sống". Baudelaire (Bô- đơ - le) gọi "đời sống tức thời" đó là "những sự vận động trữ tình của tâm linh" và "chỉ tưởng tượng mới chứa đựng trong thơ: nó là bà hoàng của mọi năng lực" của nhà thơ. Trong đời sống sâu thẳm ấy, cái tôi của ý thức quay về với mình, tự nói với mình bằng một ngôn ngữ riêng. Là bản năng, nó không xuất hiện dưới một cấu trúc rõ rệt mà chỉ là một đám tinh vân, "một chiều hôm bàng lảng" của tâm linh. Nhà văn V. Woolf (V. Uôn-phơ) gọi dòng ý thức ấy là "một quãng sáng, một cái bao mờ mờ ảo ảo bọc lấy chúng ta khi chúng ta bắt đầu suy tư cho đến khi kết thúc".

Dòng ý thức gắn liền với "độc thoại nội tâm". Đó là một biện pháp để truyền đạt tình cảm và tư tưởng đã được nhiều nhà văn, nhà thơ trên thế giới, kể cả văn học dân gian, sử dụng từ thời cổ đại. Đặc biệt, nhà soạn kịch vĩ đại W.Shakespeare (Sêch- spia) đã làm cho độc thoại nội tâm trở thành một thi pháp đặc biệt. Trong nhiều màn kịch, nhân vật chỉ còn một mình, tự nói, độc thoại với mình. Độc thoại nội tâm thường xảy ra khi ý thức rơi vào một tình thế đầy kịch tính, khi nhân vật dường như không cưỡng được phải bật ra "ngôn ngữ bên trong" để tự khám phá, để hiểu về mình độc lập với người chung quanh (trong tác phẩm là tác giả).

Có thể nói được rằng độc thoại nội tâm phát triển đến tột cùng thì trở thành dòng ý thức.

L. Sterne (L. Stéc-nơ) (1713 - 1768) nhà văn Ai-len trong tác phẩm *Cuộc đời và những ý kiến của Torixtoram Sendy* và L. Tônxtôi (1828 - 1910) trong các tác phẩm *Chiến tranh và hòa bình*, *Anna Karênina*, *Phục sinh* là những người đã mở ra một giai đoạn mới của dòng ý thức. Chỉ cần lưu ý tới một tác phẩm khác của Sterne *Cuộc du lịch tình cảm ở Pháp và Italia*, người ta cũng đủ thấy cuộc du lịch này không phải để du ngoạn trước non xanh nước biếc, trước những lâu đài nguy nga tráng lệ, mà để thả dòng ý thức trôi theo những tình cảm, những mộng mơ, những suy tư, những khắc khoải trong suốt cuộc hành trình dài tưởng chừng như vô tận.

Còn về L. Tônxtôi, người đọc Việt Nam cũng đã ít nhiều làm quen với những tác phẩm của ông. Chỉ cần đọc mấy dòng trong tập *Nhật ký* cũng đủ thấy nhà văn bậc thầy này đã giành bao tâm lực cho việc kiến thiết thế giới nội tâm của con người. Ông ghi lại rằng mục đích của nghệ thuật là "nói lên sự thật về tâm hồn con người, nói lên những điều bí ẩn mà không bao giờ có thể nói bằng những lời giản đơn. Nghệ thuật chính là từ đấy. Nghệ thuật là cái kính hiển vi hướng nhà nghệ sĩ soi rọi vào những bí ẩn của tâm hồn mình và biểu hiện những bí ẩn chung đó cho tất cả mọi người".

Ý thức trong dòng ý thức nói ở đây khác gì với tâm lý trong đời sống nội tâm của con người? Có thể miêu tả dòng ý thức là một đám bụi của những cảm giác vô tận bay lượn trong tâm hồn con người. Nó giống như những vật li ti bay nhầy trong tia sáng. Những chuyển động rất nhỏ ấy, những tiếng vang vọng khó nhận thấy ấy, những cái bọt dễ tiêu tan ấy có cuộc sống trong đáy sâu của tâm hồn chúng ta. Chúng ẩn nấp dưới bề mặt của những nét tâm lý thường đã được biết tới.

Bằng dòng ý thức, tiểu thuyết hiện đại đã góp phần mở rộng tri thức về tâm lý học, bởi vì nó làm rõ cái thế giới lỏng, không hình thù, hỗn tạp mà tâm lý học truyền thống chưa chỉ ra được do tâm lý học ấy chưa thoát ra khỏi những nguyên tắc về sự đồng nhất, còn bị chi phối bởi những phạm trù cố định và chỉ dừng lại ở những trạng thái thực thể của tâm hồn con người. Trái lại, ở các miền che khuất ấy của ý thức, Lawrence đã khám phá ra "cái sức sống", Proust đã làm rõ "những ngát quang của trái tim", Pirandello và Gide đã chỉ ra sự không ổn định của cái tôi, Joyce, V. Wollf, Faulkner cho ta nghe thấy những tiếng thì thầm sâu lắng nhưng khó bề nắm bắt.

Quả thực, những nhà văn trên đã mở rộng và làm sâu sắc cho tri thức tâm lý học bằng một cái nhìn tế vi. Cũng có thể so sánh hai lĩnh vực trên của tâm hồn con người như vật lý học phân tử khác với vật lý học tinh.

Proust sẽ chỉ là một nhà tâm lý học theo nghĩa truyền thống nếu ông dừng lại ở một số quy luật mượn được trong sách giáo khoa về tâm lý học. Ở ông và ở Joyce, Woolf, Faulkner, độc thoại nội tâm được xây dựng theo một chủ đề tâm lý với những âm công hưởng, với những tiếng vang vọng không cùng: những nốt nhạc ở đây không được ghi theo luật nhân quả khách quan, mà theo những quan hệ do nhà văn tự do xác lập và chỉ phản ánh vào cảm giác những điều mà họ muốn tạo nên.

Sự hỗn tạp, tính mơ hồ không bền chặt của tâm trạng mà các nhà văn khám phá ra đã làm cho ý thức không trở thành đối tượng của sự miêu tả chính xác, đã dẫn nhà văn tới chỗ cảm nhận ý thức ấy có một đời sống lơ mơ không rõ.

Có thể nói J. Joyce với tác phẩm *Ulyssse* đã đưa dòng ý thức lên một đỉnh cao nhất, bởi vì *Ulyssse* như "một chiếc chìa khóa ma lực" đã mở ra một thế giới nội tâm kỳ ảo của con người. Mọi tình tiết của cốt truyện dường như được dồn ép lại trong một ngày và chỉ liên quan tới ba nhân vật. Mỗi nhân vật khơi nguồn cho dòng ý thức của mình tuôn ra từ những miền xa vắng sâu thẳm là bản năng và tiềm thức. Họ như bơi trong dòng ý thức đó và trôi dạt giữa những đợt sóng tâm tư rồi bời đến bí hiểm. Dòng ý thức với tính đa nghĩa như thách đố người đọc phải tìm được bí quyết để "giải mã" cái ma trận đang bày ra trước mắt. Cái trận đồ bát quái của những cuộc sống nội tâm ấy như được dồn nén lại, rồi phút chốc bùng ra bao nhiêu lànghĩa tưởng chừng như những âm binh phát ra từ ngón tay phù thủy của nhà văn.

Ảnh hưởng của J. Joyce rất lớn. Một loạt nhà văn say mê dòng ý thức và đã vẽ nên những bức tranh kỳ thú về tâm linh của con người. Đó là E. Hemingway, W. Faulkner, O. Huxley, G. Grass, M. Dura v.v... (E. Hê-minh-uê, U. Phôn-cơ-nơ, O. Hu-xlây, G. Grin, G. Grat, M. Duy-ra)

Từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, một số nhà văn theo chủ nghĩa hiện thực có phần nào đắn đo trước dòng ý thức. Nhưng những nhà văn thuộc trường phái "tiểu thuyết mới" ở Pháp (M. Butor, N. Saraute) (M. Buy-to, N. Sa-rô-tơ), tiểu thuyết về "đề tài nhỏ bé" ở Anh (E. Powll, P. H. Johnson) (E. Pao-uen, P. Giôn-sơn), tiểu thuyết tâm lý xã hội ở Đức (U. Johnson và A. Andersch) (U. Giôn-sơn, A. An-dec-sơ) thì vẫn tiếp tục dòng ý thức, nhưng mỗi người một vẻ, một phong cách khác nhau.

Quả thực dòng ý thức trong văn học thế giới không bao giờ cạn kiệt, bởi vì mỗi nhà văn, nhà thơ đến lượt mình lại khơi ra một kênh, một rạch mới để cho tất cả chảy vào biển cả bao la là thế giới nội tâm của con người.

## CHÚ THÍCH

(1) Nguyễn Ngọc. Văn xuôi sau 1975. Thử thăm dò đôi nét về qui luật phát triển - Tạp chí Văn học, số 4, 7, 8 - 1991, tr. 12

### STREAM OF CONSCIOUSNESS

MAI NHI

Nowadays, in the course of development of our literature, poetics is usually said to be a "stream of consciousness". In his story entitled "On a Giat Market Day" writer Nguyen Minh Chau makes use of this poetics again and again.

W. James and E. Husserl are the first to deal with it.

In the literature of the world today, the "stream of consciousness" has been an often-used style by various literary trends such as symbolism, surrealism and many other schools in modernism.

It is through this stream of consciousness that modern novels have made a remarkable contribution to the spreading of knowledge on psychology and are penetrating into the innermost feelings of man.

## ĐẠI HỌC TỔNG HỢP HÀ NỘI

TẠP CHÍ KHOA HỌC Số 5 - 1993

## MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM THI PHÁP TIỂU THUYẾT CỦA TURGHÊNHEP

NGUYỄN TRƯỜNG LỊCH<sup>+</sup>

Nền tiểu thuyết Nga thế kỷ XIX chiếm một vị trí lừng lẫy trong bước đường phát triển nghệ thuật tiểu thuyết toàn nhân loại. Cùng với các tên tuổi Lep Tônxtôi, F. Đôxtôpxki, nhà văn Turghênhep cũng được giới văn nghệ sĩ châu Âu xem như là một nghệ sĩ bậc thầy trên lĩnh vực tiểu thuyết. Sự nghiệp lớn lao của ông có ảnh hưởng không gì ngăn nổi tới bước phát triển của đời sống xã hội và tư tưởng nhân dân nước Nga ở

---

( + ) Khoa Ngữ Văn trường đại học Tổng hợp Hà Nội